



## ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4 HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

### MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Ngày 18/6/2020, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)



# 1

#### Bổ sung một số hình thức VBQPPL (Khoản 1 Điều 1)

- Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ. Không ban hành thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

# 2

#### Sửa đổi thẩm quyền ban hành VBQPPL của cấp huyện, cấp xã (Khoản 7 Điều 1)

- Cho phép HĐND cấp huyện ban hành nghị quyết, UBND cấp huyện ban hành quyết định quy phạm pháp luật để thực hiện việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới.
- Bổ sung trường hợp “*Nghị quyết của Quốc hội giao*” thì HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã cũng được ban hành VBQPPL. Đồng thời, Luật năm 2020 đã tách Điều 30 thành 2 khoản, trong đó khoản 1 quy định về ban hành VBQPPL của cấp huyện và khoản 2 quy định về ban hành VBQPPL của cấp xã để tránh nhầm lẫn trong quá trình áp dụng.

# 3

#### Sửa đổi quy định về thời điểm có hiệu lực của VBQPPL (Khoản 48 Điều 1)

- Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần VBQPPL được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn:
  - + 45 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của cơ quan nhà nước ở trung ương.
  - + 10 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh.
  - + 07 ngày kể từ ngày thông qua/ký ban hành với VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.
- VBQPPL ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua/ký ban hành

# 4

#### Bổ sung 03 trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL theo thủ tục rút gọn (Khoản 44 Điều 1)

- Trường hợp cần ban hành ngay VBQPPL để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.
- Trường hợp cần bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ VBQPPL trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Trường hợp cần kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần của VBQPPL trong một thời hạn nhất định để giải quyết những vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn.

## 5 VBQPPL có thể bị đình chỉ, bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước khác (Khoản 3 Điều 1)

VBQPPL chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng VBQPPL của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành (trước đây quy định việc đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ VBQPPL phải bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền).

## 6

Quy định rõ các trường hợp một VBQPPL được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung trong nhiều VBQPPL do cùng cơ quan ban hành (Khoản 3 Điều 1)

Luật năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung 03 trường hợp một VBQPPL được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội

dung trong nhiều VBQPPL do cùng cơ quan ban hành, gồm: (1) Để thực hiện điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; (2) Nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ có liên quan chặt chẽ với nhau để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với văn bản mới được ban hành; (3) Để thực hiện phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt

## 7 VBQPPL đã ban hành vẫn có thể tiếp tục áp dụng dù quy định khác với VBQPPL mới (Khoản 3 Điều 1)

Trường hợp văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của VBQPPL hiện hành có quy định khác với VBQPPL mới, do cùng một cơ quan ban hành, cần tiếp tục được áp dụng thì phải được chỉ rõ trong VBQPPL mới đó.

## 8 Không làm phát sinh thủ tục hành chính mới khi sửa VBQPPL đã ban hành trước ngày 01/7/2016 (Khoản 51 Điều 1)

Những quy định về thủ tục hành chính trong VBQPPL do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền được ban hành trước ngày 01/7/2016 thì tiếp tục được áp dụng cho đến khi bị bãi bỏ bằng văn bản khác hoặc bị thay thế bằng thủ tục hành chính mới.

Trường hợp sửa đổi, bổ sung VBQPPL có quy định thủ tục hành chính được ban hành trước ngày 01/7/2016 thì không được làm

phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc quy định thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện, tăng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đang áp dụng.

## 9 Xác định rõ thời hạn đăng tải và đưa tin VBQPPL ở trung ương và địa phương (Khoản 50 Điều 1)

- VBQPPL ở trung ương phải được đăng tải toàn văn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày *công bố* hoặc *ký ban hành*;

- VBQPPL ở địa phương phải được đăng tải toàn văn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày *thông qua* hoặc *ký ban hành*.

## 10 Xây dựng, ban hành Quyết định của UBND cấp huyện (Khoản 43 Điều 1)

(1) Tăng thời gian gửi hồ sơ dự thảo quyết định của UBND cấp huyện đến Phòng Tư pháp từ 10 ngày lên 20 ngày trước ngày UBND họp; (2) Quy định rõ hồ sơ gửi thẩm định phải có “Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý”; (3) Quy định rõ nội dung thẩm định; (4) Quy định rõ nội dung và thời hạn gửi báo cáo thẩm định; (5) Bổ sung thêm quy định trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định.